

Bản án số: 65/2025/HSST
Ngày: 26/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Như Hoa

Ông Bùi Thanh Nhiên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Nga

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: ông Đinh Việt Thái, bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 10/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quốc T, Sinh ngày: 23/5/2000 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: tổ 14 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 017200000436; cấp ngày 21/5/2025; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Th, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 09/6/2023, bị Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình xử phạt 350.000 đồng theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 19/6/2023)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2025 đến ngày 25/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Văn Thị X, Sinh ngày: 02/10/1977 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: tổ 14 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 017177001137; cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Văn Khắc L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1952; Bị cáo chưa có chồng con;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lưu Tuấn H, Sinh ngày: 10/6/1982 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: tổ 12, (phường Đồng Tiến cũ) phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 017082000664; cấp ngày 31/3/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Đình N (Đã chết) và bà Đỗ Thị N, sinh năm: 1953; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1984; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/3/2023, bị Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định số 40/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 03/3/2023)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị Th, Sinh ngày: 11/12/1992 tại Phú Thọ;

Nơi thường trú: xóm Nưa, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: tổ 15 (phường Hữu Nghị cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 017192010399; cấp ngày 08/5/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm: 1968 và bà Đình Thị T, sinh năm: 1968; Chồng: Hoàng Hải Đ, sinh năm: 1991 (Đã ly hôn), bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị H, Sinh ngày: 20/8/1971 tại: Hà Nội;

Nơi cư trú: tổ 5 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 001171039720; cấp ngày 13/02/2025; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Chí K (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); Chồng là: Trần Thanh Hải, sinh năm: 1965; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 20/3/2004, bị Công an tỉnh Hòa Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong)

+ Ngày 18/7/2005, bị Công an thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 200.000 đồng theo Quyết định số 23578 về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 19/7/2005)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Lưu Hà P, Sinh ngày: 12/3/2001 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: tổ 14 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 017301000518; cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn T, sinh năm: 1976 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1982; Chồng: Đỗ Minh N, sinh năm: 1993; Bị cáo 03 con, con lớn nhất sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2025;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 20/10/2023, bị Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định số 213/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 03/11/2023)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 02/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Phạm Thị O, Sinh ngày 16/01/1965 tại Phú Thọ;

Nơi thường trú: tổ 3 (phường Thái Bình cũ), phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: tổ 6 (phường Phương Lâm cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Hưu trí; Số CCCD: 017165006608; cấp ngày 13/12/2024; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Viết Đ (Đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm: 1936; Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Nguyễn Thị Ho, Sinh ngày: 29/12/1987 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: xóm Bằng Gà, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 017187029479; cấp ngày 13/9/2023; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng Q, sinh năm: 1966 và bà Bùi Thị D, sinh năm: 1969; Chồng: Bùi Văn T, sinh năm: 1985; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/3/2022, bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định số 47/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 12/4/2022)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Nguyễn Thị Hg, Sinh ngày: 20/5/1976 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: xóm Bằng Gà, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 001176052778; cấp ngày 17/12/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị U (Đã chết); Chồng: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1972; Bị cáo có 01 con sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. Nguyễn Thị Hồng Ty, Sinh ngày: 08/10/1990 tại Phú Thọ;

Nơi cư trú: tổ 15 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Số CCCD: 017190004558; cấp ngày 16/8/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Lại Thị T, sinh năm: 1968; Chồng: Hoàng Quang D sinh năm: 1990; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 16/8/2018, bị Công an phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 1.000.000 đồng theo Quyết định số 21/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 31/8/2018)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 02/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

11. Văn Đình C, Sinh ngày: 17/02/1987 tại Phú Thọ;

Nơi thường trú: tổ 14 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: tổ 6 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Số CCCD: 017087012557; cấp ngày 10/02/2025; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Văn Khắc L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị , sinh năm: 1952; Vợ: Lã Thị Thu H, sinh năm: 1990; Bị cáo 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 31/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc theo bản án số 85/2017/HSST. (đã chấp hành xong, đã được xóa án tích)

+ Ngày 11/5/2020, bị Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 2.500.000 đồng theo Quyết định số 134/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây thương tích. (đã chấp hành xong ngày 01/10/2020)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2025 đến 29/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Bảo lãnh. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

12. Phạm Duy Hi, Sinh ngày: 08/9/1973 tại Phú Thọ;

Nơi thường trú: tổ 5 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: tổ 12 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Số CCCD: 022073004157; cấp ngày 10/4/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn M, sinh năm: 1941 và Kiều Thị N (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1973; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án: 01 tiền án

+ Ngày 09/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo bản án số 10/2019/HS-ST. Đến nay, Phạm Duy Hi mới chỉ chấp hành việc nộp án phí HSST số tiền 200.000 đồng và nộp phạt số tiền 2.000.000 đồng, còn phải nộp 28.000.000 đồng. (chưa được xóa án tích)

Nhân thân:

+ Ngày 13/4/2001, bị Công an phường Phương Lâm, thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 100.000 đồng theo Quyết định số 0063021 về hành vi Đánh bạc. (đã chấp hành xong ngày 13/4/2001)

+ Ngày 30/3/2009, bị Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt Cảnh cáo theo Quyết định số 07/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc.

+ Ngày 31/12/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng 27 ngày tù treo, thời gian thử thách 24 tháng theo bản án số 194/2009/HSST về tội Đánh bạc. (đã chấp hành xong, đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025 đến 09/8/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Nm, sinh năm 1971; Địa chỉ: tổ 6 (phường Quỳnh Lâm cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Khổng Ngọc H, sinh năm 2002; Địa chỉ: tổ 13 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Địa chỉ: tổ 2 (phường Phương Lâm cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

3. Bà Lã Thị Thu H, sinh năm 1990; Địa chỉ: tổ 14 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

4. Bà Lê Thị M, sinh năm 1966; Địa chỉ: tổ 5 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quốc T là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Đầu năm 2025 T thuê nhà của ông Lê Nm với mục đích kinh doanh cửa hàng ăn uống nhưng do chưa mua sắm đầy đủ dụng cụ nên T nảy sinh ý định cho người khác đến nhà đánh bạc ăn tiền, để T thu tiền hồ T chuẩn bị sẵn chiếu, thảm, các bộ bài tú lơ khơ, hòm kim loại để làm công cụ thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc. Ngày 28/7/2025, Toàn gặp Văn Thị X đề nghị X đến làm thuê cho T phục vụ các con bạc đến tham gia đánh bạc với thù lao là 100.000 đồng/ngày, X đồng ý. Xá có nhiệm vụ dọn dẹp nhà cửa (bao gồm cả tầng hầm nơi đánh bạc), pha nước, nấu cơm cho những người đến đánh

bạc khi có nhu cầu. Trong quá trình phục vụ tại đây, T có đưa chìa khóa nhà cho X để mở cửa cho người đến đánh bạc nếu T không có nhà.

Khoảng 10 giờ, ngày 31/7/2025 T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu vàng, tình trạng đã qua sử dụng, lắp sim số 035.412.5555 để gọi điện thoại, nhắn tin rủ các con bạc đến đánh bạc, cùng khoảng thời gian này thì có anh Không Ngọc H đến chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, có 4 người gồm Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Hồng Ty, Lưu Tuấn H và Nguyễn Thị Th bắt đầu xuống tầng hầm của nhà để bắt đầu đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả, được thua bằng tiền. Ngoài xem có Lưu Hà P và Nguyễn Thị L. Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 13 giờ cùng ngày, lần lượt có Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Phạm Thị O, Nguyễn Thị Hg và Nguyễn Thị Ho đến và cùng xuống tầng hầm tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh liêng. Lúc này, P đang ngồi ngoài vào thay chỗ của Thy tại chiếu bạc chơi tá lả, còn Thy chuyển sang chiếu bạc đánh liêng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Lã Thị Thu H và Lê Thị M đến ngồi xem.

Toàn quy ước với những con bạc như sau: Toàn cung cấp địa điểm, bộ bài, chiếu, thảm, nước uống để mọi người đến tham gia đánh bạc, những người đến chơi chỉ đánh liêng và tá lả. Đối với đánh tá lả, T không thu tiền hồ nhưng mọi người tham gia nếu ù sẽ tự bỏ ra 50.000 đồng từ tiền thắng để vào hộp nhựa đến cuối buổi sẽ đưa cho T. Đối với đánh liêng, T thu tiền hồ 50.000 đồng/người/3 giờ đánh bạc. Chiếu bạc đánh liêng bắt đầu chơi được khoảng 10 phút thì T tiến hành thu tiền hồ. T đến vị trí chiếu bạc đánh liêng và nói “*Cho thu tiền gà*”, các con bạc lấy tiền đưa cho T, mỗi người 50.000 đồng, tổng 06 người là 300.000 đồng. Thu tiền xong, T nhét vào hòm gang qua khe nhét tiền, sau đó đi ra phòng ngoài ngồi chơi để mọi người tự đánh. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, T đi ra khỏi nhà để giải quyết việc riêng.

Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác Công an phường Hòa Bình tiến hành kiểm tra tại số nhà 83 đường Trần Hưng Đạo, tổ 11 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang 02 chiếu bạc, cụ thể:

- Chiếu bạc số 01 hướng từ cửa vào có Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P và Lưu Tuấn H đang đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả, được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ 01 hộp nhựa; 02 bộ bài tứ lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài; 01 chiếu nhựa; 01 thảm nỉ và số tiền 20.530.000 đồng. Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Các đối tượng dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 9 lá, người chia bài được 10 lá và đánh trước. Đánh lần lượt theo ngược chiều kim đồng hồ. Người ngồi kế tiếp hoặc “*ăn*” lá bài của người trước đánh hoặc bốc bài trong mô bài thừa để ở giữa thảm để tạo thành “*phôm*” (phôm gồm 3-4 lá cùng số hoặc 3 lá trở lên liên tiếp cùng chất). Đánh lần lượt đến khi hết bài trong mô bài để ở giữa chiếu thì bắt đầu tính điểm tổng các lá bài lẻ còn lại, người nào có tổng điểm thấp nhất là thắng. Những người còn lại sẽ xét điểm từ thấp đến cao để xác định người về nhì, ba và bét. Những người về nhì, ba, bét lần lượt phải trả cho người về nhất số tiền lần lượt là 50.000 đồng; 100.000 đồng và 150.000 đồng. Ngoài ra trong quá trình đánh,

các bị cáo còn thỏa thuận về “ừ”, “cháy”, “cây chót” và “đền làng”. “Ừ” là người nào có 03 “phỏm”, 03 người còn lại mỗi người phải trả 300.000 đồng cho người ừ; “cháy” là không có phỏm, phải trả 200.000 đồng; “cây chót” là để người ngồi kế tiếp ăn cây đánh cuối cùng, phải trả 200.000 đồng cho người ăn cây đó; “đền làng” là để người ngồi kế tiếp ăn cả 03 cây, phải trả cho mỗi người còn lại 300.000 đồng. Sau khi thanh toán tiền thì người về nhì chia bài để bắt đầu ván mới.

- Chiếu bạc số 02 có Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty đang đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 47 quân bài; 01 chiếu nhựa; 01 thảm nỉ và số tiền 6.800.000 đồng. Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Các đối tượng dùng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, chia cho mỗi người 03 lá bài, từng người chơi tự cộng điểm các lá bài của mình sau đó người chia bài được “tố” trước. Lần lượt theo ngược chiều kim đồng hồ, từng người căn cứ vào số điểm của mình sẽ “tố” hoặc bỏ bài, nếu bỏ bị mất số tiền “gà” đặt ra từ đầu ván. Khi hết lượt “tố”, những người không bỏ bài sẽ so số điểm trong bài với nhau, người nào điểm cao nhất là thắng, được thu số tiền “tố”, tiền “gà” trên chiếu. Kết thúc ván chơi, người thắng được quyền chia bài ván mới và tố trước. Các bị cáo thỏa thuận số tiền “gà” mỗi ván thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng.

Tại giữa 2 chiếu bạc, thu giữ 01 hòm kim loại bên trong có số tiền 8.150.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, màu bạc, tình trạng đã qua sử dụng.

Một lúc sau, khi quay lại, Toàn biết là Cơ quan Công an đã phát hiện, bắt giữ nhóm người đánh bạc trong nhà nên bỏ đi.

Đến ngày 05/8/2025, Toàn tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức đánh bạc của bản thân.

Tại Thông báo kết quả giám định tiền số 184/TB-KV4 ngày 25/9/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 4, kết luận: “Số tiền 6.800.000 đồng gửi giám định gồm 54 tờ tiền mệnh giá khác nhau là tiền thật do NHNN Việt Nam phát hành.”

Tại Thông báo kết quả giám định tiền số 185/TB-KV4 ngày 25/9/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 4, kết luận: “Số tiền 8.150.000 đồng gửi giám định gồm 33 tờ tiền mệnh giá khác nhau là tiền thật do NHNN Việt Nam phát hành.”

Tại Thông báo kết quả giám định tiền số 186/TB-KV4 ngày 25/9/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 4, kết luận: “Số tiền 20.530.000 đồng gửi giám định gồm 79 tờ tiền mệnh giá khác nhau là tiền thật do NHNN Việt Nam phát hành.”

Tại cơ quan điều tra, Bùi Quốc T, Văn Thị X, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị

Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, màu trắng, số IMEI 354039668457716, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro, màu đen, số IMEI 356687110977513, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Duy Hi; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 5G, màu xanh, dung lượng bộ nhớ 128 GB, bên ngoài dán tem ghi các thông số: Model 22041219G, loại màn hình cảm ứng, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Lưu Tuấn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 16 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB, số IMEI 350970405258252, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Lưu Hà P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Promax, màu vàng đồng, số IMEI 352192203757926, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS Max, màu đen, số IMEI 357262096392704, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Hồng Ty; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, màu bạc, tình trạng đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng, đã bị hư hỏng, thu giữ của Bùi Quốc T; số tiền 7.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Promax, màu xám, số máy NGDG3VN/A, số sê-ri F2LFD175D57, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Thị O, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước đề chữ: “*Vật chứng vụ Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, xảy ra ngày 31/07/2025 tại tổ 11 (phường Đồng Tiến cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ*”. Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Bên trong phong bì có chứa 03 phong bì niêm phong, được đánh số từ 01 đến 03: Phong bì số (1): Mặt trước đề chữ “*Số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc Liêng*”. Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Phong bì số (2): Mặt trước đề chữ: “*Số tiền 8.150.000 đồng (Tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ tại hòm kim loại*”. Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Phong bì số (3): Mặt trước đề chữ: “*Phong bì niêm phong tang vật: Vụ Đánh bạc, xảy ra ngày 31/07/2025 tại số nhà 83 đường Trần Hưng Đạo, p. Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (tiền mặt) (Số tiền 20.530.000đ)*”. Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; được gửi tại Phòng giao dịch số 11 Kho bạc Nhà nước khu vực VIII để bảo quản theo quy định chờ xử lý.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 47 quân bài, được niêm phong trong phong bì dán kín. Mặt trước ghi: “*Phong bì niêm phong tang vật vụ đánh bạc xảy ra ngày*

31/07/2025 tại số nhà 81 đường Trần Hưng Đạo, p. Hòa Bình, Phú Thọ (bài lá), thu giữ tại chiếu bạc liêng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài được niêm phong trong phong bì dán kín. Mặt trước ghi: “02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ tại chiếu tá lả”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; 01 hộp nhựa nhãn hiệu Việt Nhật Plastic, kích thước 25x17x11cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 hòm kim loại, được sơn màu bạc, kích thước 43x24x16cm, tình trạng đã qua sử dụng; 02 chiếu nhựa, hình chữ nhật, kích thước 180x200cm, tình trạng đã qua sử dụng; 02 tấm, chất liệu bằng nỉ, hình tròn, đường kính 97cm, tình trạng đã qua sử dụng được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Phú Thọ chờ xử lý.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu vàng, tình trạng đã qua sử dụng, là điện thoại Bùi Quốc T sử dụng để liên lạc, gọi các bị cáo khác đến đánh bạc, quá trình điều tra chưa thu giữ được, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật, khi thu giữ được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 27/CT-VKSKV12 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ truy tố đối với các bị cáo Bùi Quốc T, Văn Thị X về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty về tội Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về Tội danh:

Đề nghị áp dụng quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự tuyên các bị cáo Bùi Quốc T, Văn Thị X phạm tội Tổ chức đánh bạc; Áp dụng quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự tuyên các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty phạm tội Đánh bạc.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tất cả các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Các bị cáo Lưu Tuấn H, Lưu Hà P, Nguyễn Thị Hồng Ty và Văn Đình C đều đang trực tiếp nuôi dưỡng 03 con nhỏ dưới 15 tuổi được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Bị cáo Bùi Quốc T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*đầu thú*” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo Văn Thị X là người già neo đơn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp, hiện nay đang nuôi mẹ già trên 70 tuổi bị mù, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Duy Hi bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt:

- Đối với các bị cáo: Bùi Quốc T, Văn Thị X, Lưu Tuấn H, Nguyễn Thị H, Lưu Hà P, Nguyễn Thị Hoà, Nguyễn Thị Hồng Thuý, Văn Đình C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt:

+ Bị cáo Bùi Quốc T từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

+ Bị cáo Văn Thị X từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Các bị cáo Lưu Tuấn H, Nguyễn Thị H, Lưu Hà P, Nguyễn Thị Hoà, Nguyễn Thị Hồng Thuý, Văn Đình C từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Đối với các bị cáo: Nguyễn Thị Th, Phạm Thị O, Nguyễn Thị Hg có nhân thân tốt, số tiền đánh bạc không lớn, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Th từ 30 đến 35 triệu đồng.

+ Bị cáo Phạm Thị O, Nguyễn Thị Hg từ 25 đến 30 triệu đồng.

- Đối với bị cáo: Phạm Duy Hi, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm đề nghị HĐXX áp dụng Điều 17, 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Hải từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.150.000đ (*Tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ tại hòm kim loại là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Bùi Quốc T, đề nghị HĐXX tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.800.000đ (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*) và 20.530.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với các đồ dùng, vật dụng (03 bộ bài tứ lơ khơ, 01 hộp nhựa, 01 hòm kim loại, 02 chiếu nhựa, 02 thảm nỉ) phục vụ vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều nhất trí, không có ý kiến tranh luận gì.

Trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể:

[2.1] Về hành vi Tổ chức đánh bạc:

Bị cáo Bùi Quốc T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do không có ý thức chấp hành pháp luật, để có tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 31/7/2025, bị cáo đã dùng địa điểm do mình quản lý để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc cho 02 chiếu bạc gồm 10 người tham gia đánh bạc với tổng số tiền thu giữ trên cả hai chiếu bạc là 27.330.000 đồng, hưởng lời tổng số tiền số tiền 8.150.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Văn Thị X là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do không có ý thức chấp hành pháp luật, ngày 31/7/2025, bị cáo đã giúp sức (nấu cơm, quét dọn phục vụ những người đến đánh bạc) cho bị cáo Bùi Quốc T thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc cho 02 chiếu bạc gồm 10 người tham gia đánh bạc. Hành vi như đã nêu trên của Văn Thị X đã phạm vào tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về hành vi Đánh bạc:

Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P và Lưu Tuấn H là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham muốn được thua bằng tiền, ngày 31/7/2025, các bị cáo vẫn cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “tá lả” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 20.530.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc, quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ngày 31/7/2025, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc, quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ truy tố các bị cáo Bùi Quốc T, Văn Thị X về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò đồng phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Đối với hành vi tổ chức đánh bạc:

Bị cáo Bùi Quốc T là người giữ vai trò chính do việc đánh bạc diễn ra tại địa điểm thuộc phạm vi quản lý của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy vai trò của bị cáo chủ yếu mang tính chất hưởng lợi, không thể hiện việc chủ mưu, cầm đầu hay điều hành hoạt động đánh bạc.

Đối với bị cáo Văn Thị X, bị cáo không trực tiếp tổ chức mà chỉ tham gia với vai trò giúp sức thông qua việc phục vụ sinh hoạt, tạo điều kiện để việc đánh bạc diễn ra, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Bùi Quốc T sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Bị cáo Văn Thị X là lao động chính nuôi mẹ già bị mù, bố đã chết, bản thân bị cáo không có chồng con, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo tuy xâm phạm trật tự công cộng nhưng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn; có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn

cứ, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đối với hành vi đánh bạc:

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty, hành vi đánh bạc được thực hiện với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng tham gia đánh bạc, không có sự tổ chức phân công vai trò.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong số các bị cáo phạm tội đánh bạc thì bị cáo Phạm Duy Hi có 01 tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lưu Tuấn H, Lưu Hà P, Nguyễn Thị Hồng Ty và Văn Đình C đều là lao động chính trong gia đình và đang trực tiếp nuôi dưỡng 03 con nhỏ dưới 15 tuổi; đây là tình tiết thể hiện hoàn cảnh đặc biệt của các bị cáo được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lưu Tuấn H, Nguyễn Thị H, Lưu Hà P, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hồng Thy, Văn Đình C có vai trò không đáng kể trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Phạm Thị O, Nguyễn Thị Hg tham gia đánh bạc với vai trò không đáng kể, số tiền dùng để đánh bạc không lớn. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, khi đánh giá một cách toàn diện, cân đối giữa tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt tiền đối với

bị cáo Nguyễn Thị Th, Phạm Thị O, Nguyễn Thị Hg cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, phù hợp với chính sách xử lý của pháp luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.150.000đ (*Tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ tại hòm kim loại là tiền thu lời bất chính của bị cáo Bùi Quốc T, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, hiện nay đã được Cơ quan điều tra bàn giao cho Cơ quan Thi hành án theo quy định.

- Đối với số tiền 6.800.000đ (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*) và 20.530.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. hiện nay đã được Cơ quan điều tra bàn giao cho Cơ quan Thi hành án theo quy định.

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

1. 01 (một) phong bì dán kín còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: " 02(Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ tại chiếu tá lả". Mặt sau có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của công an Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

2. 01 (một) phong bì dán kín còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: " Phong bì niêm phong tang vật vụ đánh bạc xảy ra ngày 31/7/2025, tại số nhà 81 đường Trần Hưng Đạo, p. Hòa Bình, Phú Thọ (Bài lá) thu giữ tại chiếu bạc liêng". Mặt sau có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của công an Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

3. 01 (một) Một hộp nhựa có chữ Việt Nhật Plastic, có kích thước khoảng 25x17x11cm. Hộp đã cũ và qua sử dụng.

4. 01(một) hòm kim loại, được sơn màu bạc, có kích thước khoảng 43x24x16 cm. Hòm đã cũ và qua sử dụng.

5. 02(Hai) chiếc chiếu nhựa hình chữ nhật, có kích thước khoảng 180x200cm. chiếu đã cũ và qua sử dụng.

6. 02(Hai) chiếc thảm nỉ hình tròn, có đường kính khoảng 97cm. Thảm đã cũ và qua sử dụng.

(Chi tiết về đặc điểm, tình trạng của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 20/BB - GNVC ngày 24 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ)

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Quốc T, Văn Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T 15 (*Mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30(*Ba mươi*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Thị X 12 (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.3. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 07 (*Bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.4. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Tuấn H 06 (*Sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.5. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Hà P 06 (*Sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.6. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thy 07 (*Bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.7. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ho 06 (*Sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.8. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Đình C 07 (*Bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.9. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Th 35 (*Ba mươi lăm*) triệu đồng.

2.10. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Phạm Thị O 30 (*Ba mươi*) triệu đồng.

2.11. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Hg 30 (*Ba mươi*) triệu đồng.

2.12. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Duy Hi 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Giao các bị cáo Bùi Quốc T, Văn Thị X, Lưu Tuấn H, Nguyễn Thị H, Lưu Hà P, Nguyễn Thị Hồng Ty, Văn Đình C cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ho cho Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55,56 Bộ luật hình sự

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 17 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với số tiền 8.150.000đ (*Tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ tại hòm kim loại là tiền thu lời **bất chính của bị cáo Bùi Quốc T, theo** Giấy nộp tiền số 11925228 ngày 24/12/2025.
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với số tiền 6.800.000đ (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, theo Giấy nộp tiền số 11925227 ngày 24/12/2025.
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với số tiền 20.530.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, theo Giấy nộp tiền số 11925303 ngày 24/12/2025.
- **Tịch thu tiêu hủy đối với:**

1. 01 (một) phong bì dán kín còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: " 02(Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ tại chiếu tá lả". Mặt sau có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của công an Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

2. 01 (một) phong bì dán kín còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: " Phong bì niêm phong tang vật vụ đánh bạc xảy ra ngày 31/7/2025, tại số nhà 81 đường Trần Hưng Đạo, p. Hòa Bình, Phú Thọ (Bài lá) thu giữ tại chiếu bạc liêng". Mặt sau có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của công an Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

3. 01 (một) Một hộp nhựa có chữ Việt Nhật Plastic, có kích thước khoảng 25x17x11cm. Hộp đã cũ và qua sử dụng.

4. 01(một) hòm kim loại, được sơn màu bạc, có kích thước khoảng 43x24x16 cm. Hòm đã cũ và qua sử dụng.

5. 02(Hai) chiếc chiếu nhựa hình chữ nhật, có kích thước khoảng 180x200cm. chiếu đã cũ và qua sử dụng.

6. 02(Hai) chiếc thảm nỉ hình tròn, có đường kính khoảng 97cm. Thảm đã cũ và qua sử dụng.

(Chi tiết về đặc điểm, tình trạng của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 20/BB - GNVC ngày 24 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Quốc T, Văn Thị X, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lưu Hà P, Lưu Tuấn H, Văn Đình C, Phạm Duy Hi, Nguyễn Thị Ho, Nguyễn Thị Hg, Phạm Thị O và Nguyễn Thị Hồng Ty mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND KV 12;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng THADS KV12;
- Phòng PC10, PC 02 – CAT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Phòng PV06, CAT;
- UBND phường Hòa Bình, PT;
- UBND xã Lương Sơn, PT
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Đinh Thị Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND KV 12;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng THADS KV12;
- Phòng PC10, PC 02 – CAT;
- Phòng PV06, CAT;
- UBND phường Hòa Bình, PT;
- UBND xã Lương Sơn, PT
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

